

Số: 1664/2019/QĐST-HNGĐ

Bình Thạnh, ngày 26 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số 1678/2019/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 9 năm 2019, giữa:

**Nguyên đơn:** Bà **Đỗ Thị N**

**Bị đơn:** Ông **Nguyễn Thanh T**

Cùng địa chỉ: Phường 14, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 18 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 1678/2019/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 9 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

**Nguyên đơn:** Bà **Đỗ Thị N**

**Bị đơn:** Ông **Nguyễn Thanh T**

Cùng địa chỉ: Phường 14, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ vợ chồng:** Đỗ Thị N và ông Nguyễn Thanh T thống nhất thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 82, quyển 01/2007 ngày 26/10/2007 do UBND xã Nam Chính, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận cấp cho ông Nguyễn Thanh T và bà Đỗ Thị N hết hiệu lực kể từ ngày 26/9/2019.

- **Về con chung:** Bà Đỗ Thị N và ông Nguyễn Thanh T có 03 người con chung tên Nguyễn Đỗ A, sinh ngày 29/4/2008; Nguyễn Đỗ T, sinh ngày 24/01/2014 và

Nguyễn Đỗ B, sinh ngày 09/11/2015. Ông bà thống nhất bà N là người trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Nguyễn Đỗ B, ông T là người trực tiếp nuôi dưỡng 02 trẻ Nguyễn Đỗ A và Nguyễn Đỗ T.

*Nghĩa vụ cấp dưỡng việc nuôi con:* Bà N và ông T thống nhất, bà N không yêu cầu ông T cấp dưỡng việc nuôi con chung cho bà N, bà N tự nguyện cấp dưỡng việc nuôi 02 trẻ A và T cho ông T mỗi tháng là 2.000.000đ. Việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 01 (ương lịch) hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ ngày 01/10/2019.

Kể từ ngày ông T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà N chưa thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng bà N còn phải trả cho ông T số tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

Bà Đỗ Thị N và ông Nguyễn Thanh T được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, khi cần thiết, có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng việc nuôi con.

- **Về tài sản chung:** Bà Đỗ Thị N và ông Nguyễn Thanh T không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Bà Đỗ Thị N và ông Nguyễn Thanh T không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) bà N, ông T mỗi người chịu một nửa, bà N tự nguyện nộp toàn bộ và được căn trừ vào tiền tạm ứng án phí mà bà N đã nộp theo biên lai thu tiền số 0021682 ngày 06/9/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh. Sau khi căn trừ bà N được hoàn lại số tiền 150.000đ theo biên lai thu trên.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND Tp.HCM;
- VKSND Q.Bình Thạnh;
- Chi cục THADS Q. Bình Thạnh
- UBND xã Nam Chính, H. Đức Linh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu VP...

**THẨM PHÁN**

**Chu Thị Nguyệt**